TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 27/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Văn Thanh

Bà Phùng Thị Quỳnh Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST – HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trần Cảnh T; tên gọi khác: không, sinh ngày 16/9/1992, tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: Xóm X (xóm 12 cũ), xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 23/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 03 *(ba)* năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 12/07/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh tuyên phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 26 tháng 16 ngày về tội "Cố ý gây thương tích"; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15 tháng 4 năm 2020, tại khu vực khối H, phường N, thị xã C phát hiện đối tượng Trần Cảnh T có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Công an phường N, thị xã C yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, Trần Cảnh T ném vỏ bao thuốc lá Thăng Long xuống dưới đất cạnh vị trí của mình. T bị lực lượng Công an phường phát hiện và yêu cầu nhặt gói thuốc lá đã thả xuống lên để kiểm tra. Khi kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong gói thuốc đựng 01 (một) gói nhỏ, bên ngoài được bọc bằng vỏ giấy màu vàng đựng chất bột màu trắng. T khai nhận chất bột màu trắng là Heroine mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Tại cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò, Trần Cảnh T khai nhận, vào khoảng 09 giờ ngày 15/4/2020, Trần Cảnh T gọi điện thoại cho một người đàn ông tên L, ở phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An hỏi mua 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền ma túy Heroine. L đồng ý và hẹn gặp tại phường N, thị xã C. Sau khi thỏa thuận, Trần Cảnh T mượn xe máy Dream Ming Xing, biển kiểm soát 37K4 – 0977 của Trần Trung H, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An để đi xuống khu vực khối H, phường N, thị xã C gặp L. Khi đến khu vực xã N, huyện N, Trần Cảnh T đi vào hiệu thuốc mua 02 *(Hai)* bơm kim tiêm và 01 *(Một)* lọ nước cất để sử dụng ma túy. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe đi xuống C. Khi đến nơi, T đưa 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* cho L. L cầm tiền và chỉ cho T vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở dưới đất, gần vị trí L đang đứng. T hiểu có Heroine bên trong nên lại nhặt bao thuốc lá lên, cầm ở tay trái và đi về nhà. Trên đường về thì bị Công an thị xã Cửa Lò phát hiện và bắt quả tang như trên.

Bản kết luận giám định số 520/KL – PC09 (Đ2 - MT) ngày 20/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luật: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Cảnh T gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,08g *(Không phẩy không tám gam)*.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,08g *(không phẩy không tám gam)*, qua giám định là ma túy (heroine). Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò đã lấy toàn bộ mẫu vật để gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An giám định.
- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một vỏ giấy màu vàng, phong bì niêm phong ban đầu, 01 (một) lọ nước cất nhãn Novvo, 02 (hai) bơm kim tiêm của Trần Cảnh T;
- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imel 358977/05/123943/9, bên trong có sim số 0382096386. Chiếc điện thoại trên Trần Cảnh T mượn mẹ là

bà Nguyễn Thị H để liên lạc mua ma túy vào ngày 15/4/2020. Bà Nguyễn Thị H không biết việc T sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô, trên lốc máy có chữ Ming Xing, màu mận chín, số máy 20195399, biển kiểm soát 37K4 – 0977 là phương tiện Trần Cảnh T sử dụng mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này thuộc sở hữu của anh Trần Trung H, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An cho Trần Cảnh T mượn. Anh H không biết về việc T mượn xe máy đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Cảnh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Cảnh T mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Cảnh T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Xét, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ, ngày 15 tháng 4 năm 2020, tại khối H, phường N, thị xã C, Trần Cảnh T (có 01 tiền án về hành vi mua bán trái phép

chất ma túy) đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) với khối lượng là 0,08g *(Không phẩy không tám gam)* thì bị phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, gây suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy, cần lên một mức án nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang sống chung với mẹ không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Trần Cảnh T, có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò. Bên trong phong bì niêm phong có 01 (một) vỏ bao Thăng Long, một vỏ giấy màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) lọ nước cất nhãn Novvo, 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng thu giữ của Trần Cảnh T cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imel 358977/05/123943/9, bên trong có sim số 0382096386. Chiếc điện thoại trên Trần Cảnh T mượn mẹ là bà Nguyễn Thị H để liên lạc mua ma túy vào ngày 15/4/2020. Bà Nguyễn Thị H không biết việc T sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy; 01 (một) xe mô tô, trên lốc máy có chữ Ming Xing, màu mận chín, số máy 20195399, biển kiểm soát 37K4 – 0977 là phương tiện Trần Cảnh T sử dụng mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này thuộc sở hữu của anh Trần Trung H, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An cho Trần Cảnh T mượn. Anh H không biết về việc T mượn xe máy đi mua ma túy. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu theo

đúng quy định của pháp luật, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông bị cáo khai mua ma túy tên L, ở phường N, thị xã C, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh ở phường N không xác định được nhân thân, lý lịch cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Cảnh T 12 *(mười hai)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 15/4/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Trần Cảnh T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Trần Cảnh T, có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò. Bên trong phong bì niêm phong có 01 (một) vỏ bao Thăng Long, một vỏ giấy màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) lọ nước cất nhãn Novvo, 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng thu giữ của Trần Cảnh T. Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An ngày 21/7/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Cảnh T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Cảnh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THADS thị xã Cửa Lò;
- Công an thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo;
- UBND xã Nghi Đức, tp Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trà Giang